



NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội quy định về Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội quy định về Chứng khoán và thị trường Chứng khoán; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số: 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty CP Thủy sản Cà Mau ngày 31/3/2018;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Thủy sản Cà Mau năm 2019, ngày 09 tháng 3 năm 2019.

Tổng số 59 cổ đông tham dự đại hội sở hữu và đại diện sở hữu: 6.906.373 cổ phần tương đương 75,51% cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất quyết nghị thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thủy sản Cà Mau năm 2019, với các nội dung chính như sau:

1. Thông qua số liệu thực hiện một số chỉ tiêu XSKD cơ bản năm 2018.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện
1. <u>Tổng sản lượng thành phẩm SX</u>	Tấn	6.210
Trong đó:		
- Sản xuất từ nguyên liệu	Tấn	5.774
- Sản xuất từ bán thành phẩm, gia công	Tấn	436
2. <u>Tổng sản lượng tiêu thụ</u>	Tấn	5.348
3. <u>Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ</u>	Đồng	574.982.415.547
4. <u>Giá trị hàng hóa xuất khẩu</u>	USD	24.347.644
5. <u>Khấu hao cơ bản</u>	Đồng	5.679.855.175
6. <u>Lợi nhuận trước thuế TN doanh nghiệp</u>	Đồng	25.908.723.613
7. <u>Đầu tư xây dựng cơ bản</u>	Đồng	25.669.494.696
Trong đó:		
- Tài sản cố định đã hoàn thành	Đồng	21.929.400.608
- Xây dựng cơ bản dở dang	Đồng	3.740.094.088

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

2. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD cơ bản năm 2019.

* Sản xuất hàng thủy sản:

Đơn vị: Tấn

ĐƠN VỊ	Xí nghiệp MHM	Xí nghiệp Đàm Dơi	Xí nghiệp Sông Đốc	Toàn Công ty
DIỄN GIẢI				
- Tôm sú	150	150	0	300
- Tôm thẻ, chì	150	150	0	300
- Tôm thẻ chân trắng	1.000	1.000	0	2.000
- Gia công	300	200	0	500
- Chả cá	0	0	3.600	3.600
Tổng cộng	1.600	1.500	3.600	6.700

* Sản lượng tiêu thụ và kim ngạch xuất khẩu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Chính thức
+ Sản lượng tiêu thụ	Tấn	7.211
Trong đó:		
- Xuất khẩu trực tiếp	Tấn	6.865
- Bán trong nước	Tấn	346
+ Kim ngạch xuất khẩu	USD	33.700.000

* Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ : 822.500.000.000 đồng

Trong đó:

- Xuất khẩu trực tiếp : 791.950.000.000 đồng

- Bán trong nước : 30.550.000.000 đồng

* Lợi nhuận trước thuế : 34 tỷ đồng

* Dự toán kế hoạch XDCB:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH DỰ TOÁN 2019
VP Công ty:		28.000.000.000
1. Đầu tư xây dựng Trụ sở văn phòng Công ty	VNĐ	7.000.000.000
2. Đầu tư xây dựng mới kho lạnh công suất 1000 tấn	VNĐ	21.000.000.000

Xí nghiệp NF:	VNĐ	6.000.000.000
Di dời dứt điểm máy từ DL-196 sang DL-118 ; Kéo dài xưởng DL196 + Di dời thiết bị đồng ; Máy phân cỡ 2 cái.	VNĐ	6.000.000.000
Xí nghiệp Đầm Dơi:		4.000.000.000
Sửa chữa nhà xưởng ; Thay 6 dàn lạnh điều hòa khu vực sản xuất ; Máy phân cỡ 2 cái ; Máy phát điện 1000 KVA.	VNĐ	4.000.000.000
Xí nghiệp Sông Đốc:		9.000.000.000
Máy tách xương YNS 104 – 3 ; Tủ đông 2 tấn chả/mẻ ; Xây mới khu tập thể 20 căn ; Xe tải lạnh 7 tấn	VNĐ	9.000.000.000
Tổng cộng	VNĐ	47.000.000.000

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

3. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2018.

Qua phần trình bày Báo cáo Tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam của Kế toán trưởng Công ty.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.

Qua phần trình bày Báo cáo kết quả đánh giá, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2018 của Trưởng ban kiểm soát Công ty.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2018.

Qua phần trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 của Chủ tịch HĐQT Công ty.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

6. Thông qua Phương án chia cổ tức năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019.

6.1. Phương án chia cổ tức năm 2018.

- Tên Chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Thủy sản Cà Mau
- Mã Chứng khoán: CAT
- Tổng số lượng cổ phiếu: 9.748.579 CP
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.145.727 CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 602.852 CP

- Tỷ lệ chi trả: **15%** (tương đương 1.500 đồng/CP)
- Tổng giá trị chi trả cổ tức dự kiến: $9.145.727 \text{ CP} \times 1.500 \text{ đồng} = 13.718.590.500$ đồng
- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.
- Hình thức chi trả: Toàn bộ bằng tiền (hiện kim).
- Thời gian thực hiện chi trả: Sau khi có danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2018 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).
- Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu theo danh sách nêu trên của VSD.
- Phương thức chi trả:
 - + Đối với Chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các công ty chứng khoán – nơi mở tài khoản lưu ký.
 - + Đối với Chứng khoán chưa lưu ký:
 - * Nhận bằng tiền mặt: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Văn phòng Công ty cổ phần Thủy sản Cà Mau, số 08 Cao Thắng, phường 8, Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Tel: 290 – 383 1615 *hoặc* tại Văn phòng Đại diện Công ty tại TP.HCM, Room P1- 0219, The Prince Residence, số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TP. HCM, Tel: 28 – 39970010 vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân (thẻ căn cước) và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phiếu.
 - * Nhận bằng chuyển khoản: Người sở hữu lập phiếu đề nghị chuyển khoản (theo mẫu đính kèm), chủ tài khoản phải là chính danh người sở hữu, kèm theo bản photô Chứng minh thư nhân dân (thẻ căn cước) và gửi về Văn phòng Công ty cổ phần Thủy sản Cà Mau, số 08 Cao Thắng, phường 8, Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Tel: 290 – 383 1615. Công ty sẽ thực hiện chuyển khoản chi trả ngay khi chúng từ hợp lệ.
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc: Quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức.

6.2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019.

Qua phân tích, đánh giá, nhận định tình hình và căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức năm 2019: Dự kiến **15%** (mười lăm phần trăm).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

7. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát.

7.1. Căn cứ khoản 1 và 2, Điều 28 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và qua xem xét Tờ trình của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thống nhất tổng mức thù lao của HĐQT trong năm 2018 là: 168.000.000 đồng, tức là 2.000.000đ/người/tháng. Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT là: 54.000.000 đồng, mức cụ thể: Trưởng ban kiểm soát: 1.500.000đ/tháng, Kiểm soát viên và Thư ký HĐQT: 1.000.000đ/người/tháng. Tổng các khoản thù lao là: 222.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tổng mức thù lao của 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia quản lý doanh nghiệp và Ban kiểm soát cùng Thư ký HĐQT là 126.000.000 đồng được hạch toán vào chi phí.
- Tổng mức thù lao của 04 thành viên HĐQT không trực tiếp tham gia quản lý doanh nghiệp là 96.000.000 đồng được khấu trừ vào lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018.

7.2. Mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT từ ngày 01/01/2019.

- Hội đồng quản trị: 4.000.000đ/người/tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000đ/người/tháng.
- Kiểm soát viên và Thư ký HĐQT Công ty: 2.000.000đ/người/tháng.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 91,21% tán thành; 8,79% không tán thành; 0% không có ý kiến.

8. Trích một phần lợi nhuận sau thuế lập quỹ khen thưởng.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2018. Sau khi xem xét nguồn quỹ khen thưởng của công ty đã không còn do nhiều năm liền không trích lập hoặc trích lập rất hạn chế, để tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc điều hành có nguồn chi trong những trường hợp thật sự cần thiết và khen thưởng cuối năm, Đại hội đồng cổ đông thống nhất cho trích: **02 tỷ đồng** (hai tỷ đồng), tương đương **8%** lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2018 cho quỹ khen thưởng công ty và trích **250 triệu đồng** (hai trăm năm mươi triệu đồng), tương đương **01%** lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2018 cho quỹ khen thưởng đột xuất của HĐQT.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

9. Chọn Công ty Kiểm toán độc lập.

Căn cứ Điểm d, Khoản 2, Điều 15, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thống nhất: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2019, với điều kiện đảm bảo được các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Tài chính và có lợi tiết kiệm chi phí nhất cho Công ty.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

10. Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm TGD điều hành.

Thực hiện quy định: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn: Ông **Bùi Nguyên Khánh** là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc điều hành Công ty.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

11. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Đại hội đồng cổ đông trong kỳ đại hội thường niên năm 2020.

Đại hội kết thúc lúc 12^h30' cùng ngày, Nghị quyết có đọc lại cho Đại hội cùng nghe và thống nhất thông qua.

Thư ký



Huỳnh Minh Hồng

Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa cuộc họp



Bùi Nguyên Khánh